

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI,
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày 25 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân

Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hoàng Tú – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: TRẦN ĐÌNH L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 18/6/1998 tại thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 8/12;

Con ông Trần Đình T và bà Lương Thị T

Bị cáo chưa có vợ, con

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 131/2015/HSST ngày 27/11/2015 bị cáo bị xét xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo Trần Đình L bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (có mặt)

- *Bị hại:* La Văn K; Sinh ngày 25/4/1999; Nghề nghiệp: Sinh viên

Địa chỉ: huyện V, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Lương Văn C

Địa chỉ: xã V, thành phố L, tỉnh Lào Cai (Có mặt).

+ Anh Trần Văn T

Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Vũ Hoàng L, anh Nguyễn Trần Ngọc T, chị Hoàng Thị B, chị Vũ Thị Kim T, anh Phạm Ngọc C, anh Vương Văn T, anh La Thanh T, anh Lục Quốc C, anh Hoàng Mạnh H, anh Lục Phương N (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 15/01/2020, Trần Đình L cùng với Vũ Hoàng L, Nguyễn Trần Ngọc T và Hoàng Thị B đến quán Karaoke Hoàng Anh thuộc tổ 13, phường B, thành phố L để hát. Trần Đình L gặp anh Phạm Ngọc C là chủ quán hát để thuê phòng hát còn T, L và B đứng ở ngoài cửa đợi; anh C thông báo hết phòng, Trần Đình L đi ra ngoài cửa quán nói chuyện với mọi người đi cùng được khoảng 05 phút thì có một nhóm sinh viên gồm: La Văn K, La Thanh T, Vương Văn T, Lục Quốc C, Lục Phương N, Hoàng Mạnh H và một số bạn học vừa hát xong tại phòng 201, Lục Quốc C, Lục Phương N và La Văn K ở lại quây lể tân để thanh toán tiền với chị Vũ Thị Kim T là vợ của anh Phạm Ngọc C. Trần Đình L thấy nhóm của La Văn K hát xong nên vào gặp anh Phạm Ngọc C bảo “anh để lại cho em phòng hát này”, anh C nói “phòng đấy vừa hát xong bẩn lắm, dọn cũng phải mất một lúc”, Trần Đình L đi cùng anh C lên phòng 201 để dọn dẹp, được khoảng 05 phút thì Trần Đình L đi xuống dưới với mục đích thông báo cho T, L và B đã có phòng để hát, Trần Đình L thấy ở khu vực ngoài cửa quán T và L đang to tiếng cãi nhau với nhóm của La Văn K, Trần Đình L chạy vào khu vực quây lể tân lấy 02 vỏ chai bia màu xanh cầm ở hai tay chạy ra ngoài cửa quán đập mạnh đáy vỏ chai xuống nền làm vỡ phần đáy vỏ chai, còn lại cổ chai bia Trần Đình L vẫn cầm ở hai tay giơ lên và đe dọa nhóm sinh viên đi cùng với La Văn K; Vũ Hoàng L can ngăn Trần Đình L và giằng lấy 02 vỏ chai bia đã vỡ trên tay Trần Đình L ném đi. Sau đó, Vũ Hoàng L, **Lục Quốc C, Vương Văn T, La Thanh T xông vào đánh nhau.** Trần

Đình L thấy Vương Văn T, La Thanh T đánh Vũ Hoàng L nên đã lấy 01 con dao dạng dao gọt hoa quả trong quán hát dọa nhóm sinh viên, thấy nhóm sinh viên đông hơn nên Trần Đình L vứt dao xuống đất và chạy sang quán đồ nướng của anh Trần Văn Thành đối diện với quán hát Hoàng Anh, Trần Đình L nhìn thấy 02 chiếc kéo (một chiếc có tay cầm bọc nhựa màu đỏ, 01 chiếc có tay cầm bọc nhựa màu xanh) ở mặt bàn đồ nướng, Trần Đình L cầm kéo có tay cầm màu đỏ ở tay phải, kéo có tay cầm màu xanh ở tay trái chạy quay lại cửa quán hát Hoàng A nơi đang xảy ra sự việc. Anh La Văn K thấy bạn mình là Lục Quốc C, La Thanh T và Vương Văn T đang đánh nhau với Vũ Hoàng L nên anh K đã chạy ra để can ngăn, Trần Đình L từ bên quán đồ nướng chạy đến tay phải cầm kéo màu đỏ đâm anh Khánh hai nhát, một nhát trúng vào mạn sườn phải, một nhát trúng vị trí vùng bụng bên phải của anh Khánh làm anh Khánh bị thương, sau khi đâm anh K, Trần Đình L chuyển chiếc kéo màu đỏ sang tay trái và dùng tay phải tát vào mặt anh K 2,3 cái thì bị Công an không chế bắt giữ, còn anh K được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai.

Tại kết luận giám định Pháp y số 10 ngày 21/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: 01 vết thương gan dài 02cm tại hạ phân thùy V: Mức tổn hại sức khỏe là 31%; 01 vết thương rách da ngực bên phải kích thước (01x0,3)cm; 01 vết thương hạ sườn phải đã khâu kích thước (02x0,2)cm: mỗi vết thương xếp mức tổn thương 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Không đồng ý với kết luận giám định, Trần Đình L đề nghị trung cầu giám định lại tổn thương cơ thể của La Văn Khánh. Tại bản kết luận giám định lại Pháp y về thương tích số 57/2020/TgT ngày 20/3/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: 01 vết thương gan dài 02cm tại hạ phân thùy V đã điều trị: Mức tổn hại sức khỏe là 31%; 02 sẹo vết thương kích thước nhỏ tại các vị trí: thành ngực phải và hạ sườn phải: mỗi sẹo xếp mức tổn thương 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 32%. Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với với bản kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Trần Đình Trần Đình L về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Đình Trần Đình L về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (*Với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 điều 134 của Bộ luật Hình sự*). Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Đình

Trần Đình L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. **Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đình L từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù.**

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 24cm, lưỡi kéo bằng kim loại có một đầu nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 1,7cm, phần tay cầm có bọc nhựa màu đỏ dài 09cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 24,5cm, lưỡi kéo bằng kim loại có một đầu nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 2,5cm, phần tay cầm của kéo được bọc nhựa màu xanh dài 11cm; 01 con dao dài 33cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen, bản rộng nhất 3,8cm.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi liên quan.

Ý kiến bị hại La Văn K: Ngày 15/01/2020 anh La Văn Khánh bị bị cáo Trần Đình L dùng kéo nhọn đâm gây thương tích tại thời điểm giám định là 32%. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi liên quan:

- Anh Trần Văn T: Ngày 15/01/2020 bị cáo lấy của anh Trần Văn Thành 02 hai chiếc kéo, đến nay anh Thành không có yêu cầu nhận lại.

- Anh Lương Văn C: Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, nên anh C đã bồi thường cho bị hại số tiền 48.000.000VNĐ, anh Chiến không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại.

Bị cáo Trần Đình L nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Đình Trần Đình L khai: Do mâu thuẫn giữa bạn của bị cáo với bạn của bị hại. Ngày 15/01/2020 bị cáo đã dùng kéo cố ý đâm bị hại hai nhát, một nhát trúng vào mạn sườn phải, một nhát trúng vị trí vùng bụng bên phải của bị hại gây thương tích cho bị hại 32%.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống giữa bạn của bị cáo và bạn của bị hại, bị cáo đã dùng kéo nhọn là hung khí nguy hiểm đâm một nhát trúng vào mạn sườn phải, một nhát trúng vị trí vùng bụng bên phải là vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại La Văn Khánh, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây tổn thương cơ thể do thương tích gây lên cho bị hại là 32%. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Hành vi của bị cáo Trần Đình L đã cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với 02 tình tiết định khung "*Dùng hung khí nguy hiểm*", "*Có tính chất côn đồ*" thuộc điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người. Quyền này được Hiến pháp và Pháp luật bảo vệ, đòi hỏi các cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội phải tôn trọng, nhưng bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân, thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật, coi thường quy tắc trong cuộc sống, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất giữa các bạn của bị cáo và bạn của bị hại, bị cáo dùng kéo nhọn là hung khí nguy hiểm, đâm vào vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại, gây thương tích cho bị hại là 32%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo có ông nội và ông bà ngoại được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

[5] Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình

phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Đối với Vương Văn T, La Thanh T, Lục Quốc C và Vũ Hoàng L là những người đã tham gia đánh nhau do mâu thuẫn tự phát. Hành vi của Thái, Tùng, Lương đã bị Công an thành phố Lào Cai quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 24cm, lưỡi kéo bằng kim loại có một đầu nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 1,7cm, phần tay cầm có bọc nhựa màu đỏ dài 09cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 24,5cm, lưỡi kéo bằng kim loại có một đầu nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 2,5cm, phần tay cầm của kéo được bọc nhựa màu xanh dài 11cm; 01 con dao dài 33cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen, bản rộng nhất 3,8cm.

02 chiếc kéo là tài sản của anh Trần Văn Thành bị cáo đã lấy để thực hiện hành vi phạm tội, anh Trần Văn Thành không có yêu cầu nhận lại tài sản. 01 con dao không xác định được chủ sở hữu. Xác định đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại La Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 50.000.000VNĐ. Quá trình điều tra bị cáo Trần Đình L đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, anh Lương Văn C là cậu ruột của bị cáo đã bồi thường cho bị hại 48.000.000VNĐ, bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp. Anh Lương Văn C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Đình L phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Phạt bị cáo Trần Đình L 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam bị cáo 16/01/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 24cm, lưỡi kéo bằng kim loại có một đầu nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 1,7cm, phần tay cầm có bọc nhựa màu đỏ dài 09cm;

- 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 24,5cm, lưỡi kéo bằng kim loại có một đầu nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi kéo là 2,5cm, phần tay cầm của kéo được bọc nhựa màu xanh dài 11cm;

- 01 con dao dài 33cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 22cm, phần chuôi dao được làm bằng nhựa màu đen, bản rộng nhất 3,8cm.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 5 năm 2020)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đình Trần Đình L phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Sở tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ CA TP (1);
- CQCS ĐT CATP (1);
- Bị cáo (1); Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (2)
- THA DS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu VP (1); Hồ sơ (1).

Vũ Thị Mai Phương